TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13-LĐ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:34/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 29 - 06 -2026
V/v:"*tranh chấp ly hôn và nuôi con chung"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13-LĐ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thảo.

Các hội thẩm nhân dân:1.Bà Phạm Thị Bích Lệ

2.Ông Trần Ngọc Đổi

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Thành – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 13- LĐ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13-LĐ tham gia phiên tòa: bà Đặng Thị Thu Vân- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 06 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 13-LĐ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 25/2026/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2026, về tranh chấp "Ly hôn và nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2026/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Châu Thị Mỹ Ph, ngày sinh: 22/5/1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: số 17, tổ 4, thôn Hòa B, xã SL, tỉnh LĐ

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Thành Tr , ngày sinh 25/8/1992(vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 4, thôn Hòa B, xã SL, tỉnh LĐ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Châu Thị Mỹ Ph trình bày: Chị Ph và anh Nguyễn Thành Tr tự nguyện yêu và được tổ chức cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã SL ngày 15/8/2018. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2019 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, do anh Trung không lo làm ăn mà cờ bạc cá độ, không quan tâm gia đình. Chị Ph nhiều lần khuyên chồng và tha thứ nhưng vẫn không thay đổi được, tình trạng kéo dài đến tháng 8 năm 2025 anh Tr và chị Ph ly thân. Anh Tr về lại nhà cha mẹ ruột ở đến nay, tình cảm không còn, chị Châu Thị Mỹ Phyêu cầu ly hôn anh Nguyễn Thành Tr.

Về con chung: Chị Châu Thị Mỹ Ph và anh Nguyễn Thành Tr có 02 người con chung là Nguyễn Châu Gia K, sinh ngày 18/8/2019 hiện nay đang sống cùng anh Tr và Nguyễn Châu Gia Kh, sinh 29/10/2021, hiện nay đang sống cùng chị Ph. Chị Ph yêu cầu khi ly hôn, chị trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con là Nguyễn Châu Gia Kh và giao con chung là Nguyễn Châu Gia K cho anh Tr trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Ph không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con là Nguyễn Châu Gia Kh và không cấp dưỡng nuôi con là Nguyễn Châu Gia K.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Bị đơn anh Nguyễn Thành Tr đã được nhận tống đạt thông báo thụ lý vụ án hợp lệ nhưng không gởi văn bản ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Châu Thị Mỹ Ph và vắng mặt hòa giải nên vụ án không tiến hành hòa giải được, đưa ra xét xử.

Tại phiên tòa: Chị Châu Thị Mỹ Ph có đơn xin xử vắng mặt, vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn anh Nguyễn Thành Tr và nuôi con chung là Nguyễn Châu Gia Kh, sinh 29/10/2021.Giao anh Tr trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Châu Gia K, sinh ngày 18/8/2019.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Ph không yêu cầu và không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Thành Tr vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của chị Châu Thị Mỹ Ph.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13-Lâm Đồng phát biểu ý kiến đối với vụ án: Về việc tuân theo tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử Thư ký phiên tòa tuân theo đúng pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án; xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp.Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Về thời hạn giải quyết vụ án đúng theo quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; khoản 1Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật HNGĐ năm 2014. Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Châu Thị Mỹ Ph được ly hôn anh Nguyễn Thành Tr ;

Về con chung: Giao chị Châu Thị Mỹ Ph tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục con chung là Nguyễn Châu Gia Kh, sinh ngày 29/10/2021. Giao anh Nguyễn

Thành Tr tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Nguyễn Châu Gia K, sinh ngày 18/8/2019 đến khi con đủ 18 tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị Ph, anh Tr không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xét.

Về tài sản, nợ chung: chị Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét;

Về án phí: chị Châu Thị Mỹ Ph phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Tòa án nhận định như sau:

[1]*Về thủ tục tố tụng*: Chị Châu Thị Mỹ Ph khởi kiện yêu cầu giải quyết về ly hôn và nuôi con, đối với anh Nguyễn Thành Tr có nơi cư trú tại thôn Hòa B, xã SL, tỉnh LĐ. Tòa án nhân dân khu vực 13-LĐ thụ lý là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Thành Tr vắng mặt lần thứ hai. Nguyên đơn có đơn xin xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn và nguyên đơn là phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 và khoản 3 Điều 228 và khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2]*Về yêu cầu ly hôn*: Chị Châu Thị Mỹ Ph và anh Nguyễn Thành Tr tự nguyện yêu nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã SL ngày 15/8/2018 (Giấy chứng nhận kết hôn số 46/2018). Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân giữa chị Ph và anh Tr là hợp pháp. Do đó, phát sinh quyền, nghĩa vụ của vợ chồng, chung sống cùng nhau thương yêu, quan tâm, giúp đỡ, chia sẻ các công việc trong gia đình và chăm sóc con chung xây dựng, phát triển kinh tế gia đình được quy định tại Điều 17 và Điều 19 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014 nhưng chị Phcho rằng do anh Trkhông quan tâm gia đình, chơi bài bạc dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn kéo dài từ năm 2019 đã được khuyên và tha thứ nhưng anh Tr không thay đổi. Hiện nay anh Tr không còn chung sống với chị Ph, không còn quan tâm nhau, xác định tình cảm không còn nên yêu cầu ly hôn, khi chị Ph yêu cầu ly hôn anh Tr không có ý kiến gì về yêu cầu của chị Ph chứng tỏ bỏ mặc không quan tâm về hôn nhân giữa anh với chị Ph nên không có khả năng đoàn tụ hạnh phúc. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy chị Ph yêu cầu ly hôn anh Tr là có căn cứ chấp nhận được quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]*Về con chung*: Chị Châu Thị Mỹ Ph trình bày vợ chồng có hai người con chung là Nguyễn Châu Gia K, sinh ngày 18/8/2019, đang do anh Tr trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc; con Nguyễn Châu Gia Kh, sinh 29/10/2021 đang do chị Ph trực tiếp nuôi dưỡng,chăm sóc, chị Ph yêu cầu tiếp tục nuôi con là Kh, giao con là K cho anh Tr tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành, ý kiến các con đều đồng ý theo yêu cầu của chị Ph. Anh Tr không ý kiến gì. Hội đồng xét xử xét cha mẹ khi ly hôn có quyền thỏa thuận người trực tiếp nuôi con nhằm đảm bảo quyền lợi ích tốt nhất cho các con và ổn định tâm lý và điều kiện sinh hoạt của con nên yêu cầu của chị Châu Thị Mỹ Ph phù hợp quy định tại khoản 1, 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Chị Ph và anh Trcó quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở được quy định tại Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Ph và anh Tr không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên không xét.

[4]*Về tài sản chung và nợ chung*: Chị Châu Thị Mỹ Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét được quy định tại Điều 5 Bộ luật tố tụng dân sự.

[5]*Về án phí*: Chị Châu Thị Mỹ Ph phải chịu nộp án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ Luật tố tụng dân sự.

[6]Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đối với vụ án phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: -Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; khoản 1 Điều 238; Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 17 và Điều 19; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Châu Thị Mỹ Ph.

-*Về hôn nhân*: Chị Châu Thị Mỹ Ph được ly hôn anh Nguyễn Thành Tr.

-*Về con chung*:+ Giao chị Châu Thị Mỹ Ph tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc, giáo dục con chung là Nguyễn Châu Gia Kh, sinh 29/10/2021cho đến khi con đủ 18 tuổi trưởng thành.

+ Giao anh Nguyễn Thành Tr tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Nguyễn Châu Gia K, sinh 18/8/2019 cho đến khi con đủ 18 tuổi trưởng thành.

+ Chị Ph và anh Tr được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

+*Nghĩa vụ cấp dưỡng*: Chị Châu Thị Mỹ Ph và anh Nguyễn Thành Tr không yêu cầu giải quyết.

-*Về tài sản chung, nợ chung*: Chị Châu Thị Mỹ Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

-*Án phí*: Chị Châu Thị Mỹ Ph phải nộp 300.000 đồng tiền án phí Dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị Ph đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0001834 ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án Dân sự tỉnh LĐ. Chị Ph đã nộp đủ án phí.

-*Quyền kháng cáo:*Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn và bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh Thảo

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 13-LĐ.
- Đương sự
- UBND xã SL (số 64/2018)
- Lưu HSVA

TAND KHU VỰC 13
HYW290626.TL.QDBA
917